TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 164/2024/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 27 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Số nhà 02, ngõ 69, đường N, tổ 4, phường T1, thành phố T2, tỉnh T2;

- Chị Phạm Thị Hồng P, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Căn hộ số 5.03, BT 15 tầng, tổ 4, phường L, thành phố T2, tỉnh T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Phạm Xuân T và chị Phạm Thị Hồng P được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/11/2021 tại Ủy ban nhân dân phường G, quận H, thành phố H1, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay anh T và chị P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T và chị P là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Phạm Xuân T và chị Phạm Thị Hồng P có một con chung là Phạm Minh T3 sinh ngày 10/9/2019. Ly hôn, anh T và chị P

thỏa thuận: Chị P trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Minh T3, anh T cấp dưỡng cho con 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 9/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sự thỏa thuận của anh T và chị P về nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Xuân T và chị Phạm Thị Hồng P không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Xuân T và chị Phạm Thị Hồng P phải nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Xuân T và chị Phạm Thị Hồng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Minh T3 sinh ngày 10/9/2019. Anh T cấp dưỡng cho con 3.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 9/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh T, chị P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Xuân T và chị Phạm Thị Hồng P mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

(*Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T và chị P đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0001419 và số 0001420 ngày 19/9/2024 sang thi hành lệ phí).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- UBND phường G, quận H, TP H1;
GCNKH số 54 ngày 09/11/2021;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý